SAO Y; Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào Cai; Thời gian ký: 17/09/2024 14:04:53 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 28 /2024/QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 17 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định những giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 370/TTr-STNMT ngày 12 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định những giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai năm 2024.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai.

2. Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai năm 2024.

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất.

Điều 3. Những giấy tờ khác về quyền sử dụng đất

1. Các giấy tờ do Uỷ ban nhân dân cấp xã ban hành trước ngày 08 tháng 01 năm 1988, gồm: Quyết định phê chuẩn giao đất, cấp đất để làm nhà ở; Quyết định cấp đất làm nhà; Sơ đồ chứng nhận sử dụng đất; Văn bản tạm cấp đất.

2. Các giấy tờ do Uỷ ban nhân dân cấp huyện ban hành trước ngày 15 tháng 10 năm 1993, gồm: Quyết định cấp đất làm vườn rừng; Quyết định cấp đất xây dựng nhà ở; Quyết định giao đất.

3. Quyết định cấp quyền sử dụng đất làm nhà ở gia đình của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trước ngày 15 tháng 10 năm 1993.

4. Sổ quản lý vườn rừng được lập trước ngày 15 tháng 10 năm 1993.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2024.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đồng thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc *(nếu có)* trong quá trình thực hiện, định kỳ báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, những nội dung chưa phù hợp hoặc phát sinh; các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Lào Cai; Đài PT-TH tỉnh;
- Như khoản 1 Điều 5 QĐ;
- Công báo Lào Cai; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT,TN1,2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Hài